TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 268/2023/DS-PT
Ngày: 12/6/2023
V/v:"Đòi tiền cho vay".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Nam

Các Thẩm phán: Ông Vũ Toàn Giang

Bà Nguyễn Thu Hồng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền, Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Ông Lê Đức Phương - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 631/2022/TLPT-DS ngày 30 tháng 12 năm 2022 về việc *"Đòi tiền cho vay"*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 100/2022/DSST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 251/2023/QĐ-PT ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Lý, sinh năm 1965 *(có mặt tại phiên tòa)*.

Địa chỉ: Căn hộ 2402 Tháp T2 nhà ở kinh doanh kết hợp dịch vụ thương mại - Lô đất 2.6 No Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội (35 Lê Văn Lương, Thanh Xuân, Hà Nội).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đức Quang, sinh năm 1964; Địa chỉ: 340/1 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh *(ông Quang có mặt tại phiên tòa)*.

Bị đơn: Công ty cổ phần Tập đoàn Bất động sản Hoàng Gia;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Văn Đạt - Giám đốc Công ty;

Địa chỉ: Tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội *(ông Đạt vắng mặt tại phiên tòa).*

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phan Thị Thu Vân, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn Cốc Thượng, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội *(theo Giấy ủy quyền ngày 09/6/2023. Bà Vân có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đặng Văn Linh, sinh năm 1960 *(có mặt tại phiên tòa).*

Địa chỉ: Căn hộ 2402 Tháp T2 nhà ở kinh doanh kết hợp dịch vụ thương mại - Lô đất 2.6 No Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 27/10/2009, bà Bùi Thị Lý có ký Hợp đồng vay vốn số 305-0/HĐVV-SMEHG ("Hợp Đồng") với Công ty Cổ phần SME Hoàng Gia (nay là Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia) (sau đây gọi tắt là Công ty Hoàng Gia), do ông Đỗ Minh Tuấn - Là người đại diện theo pháp luật của Công ty trực tiếp ký.

Theo Hợp đồng ký kết, bà Lý cho Công ty Hoàng Gia vay số tiền là 552.000.000đồng (trong số tiền này có 50.000.000 đồng tiền đặt cọc ngày 19/10/2009), thời hạn vay là 11 tháng, lãi suất 5%/năm. Đổi lại, bà Lý sẽ được Công ty Hoàng Gia dành cho quyền mua một căn hộ chung cư tại Tổ hợp trung tâm thương mại - Chung cư - Văn phòng cho thuê Tòa nhà SME Hoàng Gia - Hà Đông - Hà Nội do Công ty Hoàng Gia làm chủ đầu tư, cụ thể là Căn hộ số: 05, tầng 30, diện tích khoảng 97m^2, đơn giá 18.600.000đ/m^2.

Ngày 03/5/2017, ông Mai Văn Đạt - Tổng Giám đốc Công ty Hoàng Gia đã có Công văn số 30A/2017/CV-HG gửi bà Lý, trong đó nêu rõ: Xác nhận Công ty Hoàng Gia đã vay vốn của bà Bùi Thị Lý theo Hợp đồng vay vốn số 305- 0/HĐVV-SMEHG ngày 27/10/2009, trong đó tiền gốc là 552.000.000đồng sẽ hoàn trả cho bà Lý và đề nghị miễn giảm các khoản lãi phát sinh.

Tuy nhiên đã nhiều năm trôi qua, bà Lý nhiều lần yêu cầu nhưng Công ty Hoàng Gia không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Căn cứ khoản 1 Điều 2, Điều 7 của Hợp đồng vay vốn số 305-0/HĐVV- SMEHG ngày 17/10/2009 thì thời hạn vay vốn là 11 tháng, gia hạn tối đa 11 tháng kể từ ngày đáo hạn đầu tiên, có nghĩa là từ 17/10/2009 đến 17/8/2011, mức lãi suất áp dụng cho khoản vay 552.000.000đồng là 5%/năm.

Mức lãi suất từ ngày 18/8/2011 là 12% theo lãi suất vay không thế chấp của Ngân hàng.

Nay bà Lý khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty cổ phần tập đoàn Bất động sản Hoàng Gia phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay gốc là 552.000.000đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 06/6/2022 là 1.521.963.747 đồng, tổng cộng là 2.073.963.474 đồng.

Bị đơn Công ty cổ phần tập đoàn Bất động sản Hoàng Gia trình bày:

Công ty xác nhận khoản vay nợ gốc của bà Bùi Thị Lý là 552.000.000đồng theo Hợp đồng vay vốn số: 305-0/HĐVV-SMEHG ngày 17/10/2009 (Phiếu thu 305A ngày 19/10/2009 và phiếu thu 305B ngày 27/10/2009). Công ty Hoàng Gia đồng ý hoàn trả nợ gốc cho bà Lý và đề nghị hai bên thương lượng lại về phần lãi, cách tính lãi đối với khoản nợ gốc này.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Đặng Văn Linh trình bày*:**

Vợ ông là bà Bùi Thị Lý có ký Hợp đồng vay vốn số: 305-0/HĐVV-SMEHG ngày 17/10/2009 (Phiếu thu 305A ngày 19/10/2009 và phiếu thu 305B ngày 27/10/2009) với Công ty cổ phần tập đoàn Bất động sản Hoàng Gia. Số tiền bà Lý cho Công ty vay 552.000.000đồng. Ông Linh nhất trí với yêu cầu khởi kiện của bà Lý đối với Công ty cổ phần tập đoàn Bất động sản Hoàng Gia về việc yêu cầu thanh toán khoản vay gốc và tiền lãi phát sinh. Bà Lý có toàn quyền thay mặt ông Linh quyết định các vấn đề liên quan trong vụ án này.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 100/2022/DS-ST, ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông đã xét xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Lý đối với Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia.

2. Buộc Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia phải trả cho bà Bùi Thị Lý số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 06/6/2022, cụ thể nợ gốc: 552.000.000đồng; tiền lãi: 665.686.666 đồng. Tổng số: 1.217.686.666 đồng (Một tỷ hai trăm mười bảy triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng.)

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của các bên đương sự.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 27/9/2022 nguyên đơn - bà Bùi Thị Lý có Đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do, bản án sơ thẩm chưa khách quan, chưa công tâm, chưa phản ánh đúng bản chất của sự việc, làm thiệt hại cho nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và sửa đổi một phần nội dung kháng cáo liên quan đến việc tính lại lãi suất, theo đó nguyên đơn đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận số tiền lãi suất là 1.124.245.257 đồng.

Bị đơn vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại giai đoạn sơ thẩm.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự đã thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá quá trình giải quyết vụ án xác định, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Bộ luật dân sự năm 2005, Bộ luật dân sự năm 2015 để áp dụng tính lãi suất là đúng và có căn cứ, trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên xác định kháng cáo là hợp lệ.

2. Về Nội dung: Xét kháng cáo của nguyên đơn.

Căn cứ vào trình bày của các đương sự cùng các tài liệu chứng cứ do các đương sự giao nộp và Tòa án thu thập được thể hiện, ngày 27/10/2009, bà Bùi Thị Lý cho Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia vay vốn theo Hợp đồng vay vốn số 305-0/HĐVV-SMEHG ngày 27/10/2009 với số tiền vay là 552.000.000đồng (theo Phiếu thu ngày 27/10/2009 số tiền 452.000.000 đồng; Giấy nộp tiền vào tài khoản của Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia ngày 31/7/2010 số tiền 50.000.000

đồng; Phiếu thu ngày 19/10/2009 số tiền 50.000.000 đồng). Theo Hợp đồng hai bên thỏa thuận thì Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia dành cho bà Lý quyền mua căn hộ số 05, tầng 30 Tổ hợp Trung tâm Thương mại - Chung cư - Văn phòng cho thuê tại Tòa nhà SME - Hoàng Gia, Hà Đông, Hà Nội. Thời hạn vay là 11 tháng, lãi suất cho vay là 5%/năm chỉ áp dụng trong trường hợp bên mua từ chối quyền mua căn hộ, gia hạn trả nợ tối đa là 11 tháng.

Ngày 03/5/2017, Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia đã có Công văn số 30A/2017/CV-HG Xác nhận và cam kết hoàn trả bà Bùi Thị Lý số tiền gốc 552.000.000đồng đã vay vốn theo Hợp đồng vay vốn số 305-0/HĐVV-SMEHG ngày 27/10/2009 và đề nghị bà Lý miễn giảm các khoản lãi phát sinh.

Việc các bên cùng thừa nhận khoản tiền gốc vay/nợ, Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia có văn bản xác nhận và cam kết trả nợ như nêu trên được xác định là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý đòi tiền cho vay và lãi suất phát sinh là có căn cứ.

Xem xét đối với Hợp đồng vay vốn số 305-0/HĐVV-SMEHG ngày 27/10/2009 giữa bà Lý và Công ty cổ phần tập đoàn Bất động sản Hoàng Gia nhận thấy, hai bên không thỏa thuận về lãi suất áp dụng và thời gian phải thanh toán khoản vay sau khi hết thời hạn trả nợ (22 tháng). Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lãi trên nợ gốc tính đến ngày 06/6/2022.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/1/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm thì Hợp đồng được ký giữa bà Lý với Công ty cổ phần tập đoàn Bất động sản Hoàng Gia thuộc trường hợp *Hợp đồng đang được thực hiện*. Theo điểm C khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết, quy định về Áp dụng pháp luật về lãi, lãi suất trong hợp đồng vay tài sản không phải là hợp đồng tín dụng:

"c) Hợp đồng đang được thực hiện là hợp đồng mà các bên chưa thực hiện xong quyền, nghĩa vụ theo thỏa thuận và các quyền, nghĩa vụ khác phát sinh từ hợp đồng mà pháp luật có quy định.

Hợp đồng đang được thực hiện mà lãi, lãi suất không phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005, Nghị quyết số 45/2005/QH11 ngày 14-6-2005 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Dân sự

và văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết.

Hợp đồng đang được thực hiện mà lãi, lãi suất phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì việc áp dụng pháp luật để xác định lãi, lãi suất như sau:

Đối với khoảng thời gian trước ngày 01-01-2006 thì áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 1995, Nghị quyết ngày 28-10-1995 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn áp dụng Bộ luật Dân sự năm 1995.

Đối với khoảng thời gian từ ngày 01-01-2006 đến trước ngày 01-01-2017 thì áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005, Nghị quyết số 45/2005/QH11 ngày 14-6-2005 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Dân sự và văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005.

Đối với khoảng thời gian từ ngày 01-01-2017 thì áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 và văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2015.".

Theo quy định trên thì Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các quy định tại Bộ luật dân sự năm 2005, Bộ luật dân sự 2015 và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/1/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm để tính lãi suất trên khoản vay gốc là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Lãi suất được tính cụ thể như sau:

- Theo thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng vay vốn số 305-0/HĐVV-SMEHG, ngày 27/10/2009 giữa bà Lý và Công ty cổ phần tập đoàn Bất động sản Hoàng Gia, lãi suất trên khoản tiền nợ gốc 552.000.000đồng x 5%/năm x 22 tháng (tính từ ngày 27/10/2009 đến 27/8/2011) là:

552.000.000đồng x 5%/năm/12 tháng x 22 tháng (669 ngày) = 50.587.397đồng.

- Áp dụng Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Quyết định 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, lãi suất trên khoản tiền nợ gốc (tính từ ngày 27/8/2011 đến trước 01/1/2017) là:

552.000.000đồng x 9%/năm x 5 năm 4 tháng 5 ngày (1954 ngày) = 265.958.137đồng *(Tòa án cấp sơ thẩm tính 6 năm 4 tháng 5 ngày là không đúng).*

- Áp dụng Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, lãi suất trên khoản tiền nợ gốc (tính từ ngày 01/1/2017 đến ngày 06/6/2022) là:

552.000.000đồng x 10%/năm x 5 năm 5 tháng 5 ngày (1982 ngày) = 299.743.562đồng.

Tổng số tiền lãi là (50.587.397đồng + 265.958.137đồng + 299.743.562đồng) = 616.289.096 đồng.

Buộc Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia phải trả cho bà Bùi Thị Lý số tiền gốc: 552.000.000đồng + tiền lãi: 616.289.096 đồng. Tổng cộng là 1.168.289.096 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc bị đơn phải trả tiền gốc và tiền lãi trên khoản tiền nợ gốc, nhưng phần lãi suất được điều chỉnh giảm xuống còn 1.124.245.257 đồng. Xem xét cách tính lãi suất của nguyên đơn là không phù hợp với quy định của pháp luật nên kháng cáo của nguyên đơn không được chấp nhận.

Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm đã tính nhầm số liệu và thời gian tính lãi suất nên phải điều chỉnh lại theo đúng quy định.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Những phân tích nêu trên cũng là căn cứ để Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên về đường lối giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm, sửa phần số liệu do Tòa án cấp sơ thẩm tính toán không chính xác).

3. Về án phí:

Bà Bùi Thị Lý phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được chấp nhận (1.676.245.257 đồng - 1.168.289.098 đồng) = 507.956.161 đồng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí thì số tiền án phí dân sự sơ thẩm bà Lý phải chịu là 24.318.246 đồng.

Do kháng cáo của bà Lý không được chấp nhận nên bà Lý phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng.

Số tiền án phí bà Lý phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 33.600.000 đồng và số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng bà Lý

đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông. Số tiền án phí bà Lý được hoàn trả lại 9.581.754 đồng.

Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 47.048.673 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35, khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 232, Điều 271, Điều 273, của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 463, 466, 469, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 100/2022/DS-ST, ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông về đường lối giải quyết vụ án (sửa phần số liệu do Tòa án cấp sơ thẩm tính toán không chính xác).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Lý đối với Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia.

2. Buộc Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia phải trả cho bà Bùi Thị Lý số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 06/6/2022 là: nợ gốc 552.000.000đồng; tiền lãi: 616.289.096 đồng. Tổng cộng là 1.168.289.096 đồng.

3. Về án phí:

Bà Bùi Thị Lý phải chịu 24.318.246 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 33.600.000 đồng và số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng bà Lý đã nộp tại Biên lai số 0010171 ngày 01/6/2022 (tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm) và Biên lai số 0010590 ngày 27/9/2022 (tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm bà Lý được hoàn trả lại là 9.581.754 đồng.

Công ty cổ phần tập đoàn bất động sản Hoàng Gia phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 47.048.673 đồng.

4. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

5. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xử công khai phúc thẩm, có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án nhân dân quận Hà Đông.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

Trần Thị Thu Nam